

CHƯƠNG TRÌNH
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Chương trình số 02/CTr-UBND ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt là THTK,CLP) năm 2025 là thực hiện quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực; đưa công tác THTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế, thúc đẩy quá trình phục hồi và tăng trưởng kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Châu Thành lần thứ XII nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình số 02/CTr-UBND ngày 06/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025.

b) Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện nghiêm Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP.

c) Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hoá tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm

tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định; THPTK, CLP phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và Nhân dân với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

d) THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế của huyện. Để đạt được điều đó, công tác THPTK, CLP năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, phần đầu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua, trong đó: Tỷ lệ lúa đặc sản, chất lượng cao chiếm 95,2%; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 97%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 40%; giảm tỷ lệ hộ nghèo Khmer 0,5-1%; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện đạt 65,6 tỷ đồng.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế. Quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ (kể cả chi đầu tư và chi thường xuyên); tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2025 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt. Chỉ trình cấp thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn kinh phí bảo đảm; dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành.

c) Chống lãng phí trong đầu tư xây dựng cơ bản: Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công để góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, đồng thời thu hút đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Kiên quyết điều chỉnh cơ cấu vốn đầu tư theo hướng bảo đảm tính hợp lý, hiệu quả, có thứ tự ưu tiên cho các dự án trọng tâm,

trọng điểm, thiết thực. Tập trung vốn đầu tư của nhà nước và huy động nguồn lực khác cho đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hệ thống giao thông, hạ tầng đô thị và hạ tầng các xã thuộc vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn... Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý công việc.

d) Triển khai và hoàn thành công tác sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm địa phương.

đ) Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong công tác mua sắm tài sản nhà nước.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị, địa phương.

g) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THTK, CLP. Có các biện pháp khuyến khích Nhân dân tăng cường THTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất; có giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích hoặc thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở phải thu hồi, đấu giá. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp xử lý nhà, đất, tài sản ở các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa.

b) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy

định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia.

c) Triển khai thực hiện và hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạn tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Trong năm 2025, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ công tác phân bổ, điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân huyện thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là chi mua sắm công, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng xe ô tô công, tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, tiết kiệm điện, xăng dầu để dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển và chi các nhiệm vụ cấp bách khác.

- Cắt giảm các chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền quyết định nhưng kém hiệu quả. Không đề xuất mới chương trình, đề án có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, không thực sự cần thiết và chưa bố trí được nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện.

- Đổi mới cơ chế quản lý ngân sách nhà nước về khoa học trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; xây dựng rõ trọng tâm, trọng điểm nghiên cứu; tập trung giải quyết dứt điểm từng việc, không dàn trải, dây dưa kéo dài làm lãng phí nguồn lực; hướng tới phục vụ sản xuất, kinh doanh, lấy doanh nghiệp làm trọng tâm, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo; khơi thông nguồn lực đầu tư cho khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo theo phương châm lấy học sinh làm trọng tâm, nhà trường làm nền tảng, giáo viên làm động lực, đổi mới tư duy từ trang bị kiến thức sang trang bị năng lực, phẩm chất toàn diện cho học sinh, lấy hiệu quả và sự hài lòng của người dân làm thước đo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, trong đó tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hoá trường học, nhất là đối với các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Khuyến khích xã hội hoá đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học, trước hết ở địa bàn có khả năng xã hội hoá cao nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo

dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao; tiếp tục giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục đào tạo.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho sự nghiệp y tế, đẩy mạnh xã hội hoá, huy động tổng thể các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế tuyến cơ sở.

b) Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập để từng bước giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công, khả năng thực hiện và giải ngân của dự án; đảm bảo hoàn thiện đầy đủ các thủ tục đầu tư của dự án và tuân thủ thời gian bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định của Luật Đầu tư công; tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên quy định trong Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Khẩn trương đưa các dự án hoàn thành hoặc cơ bản hoàn thành vào khai thác, sử dụng.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình tổng thể về THTK, CLP của huyện giai đoạn 2021 - 2025, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế với các chỉ tiêu cụ thể sau:

a) Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế, giảm khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi

chính sách, pháp luật về đất đai theo hướng phối hợp chặt chẽ từ cơ sở, tập trung vào những vấn đề đang bức xúc như các dự án chậm đưa vào sử dụng để lãng phí đất đai,... Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

b) Tiếp tục đẩy mạnh bảo vệ, phát triển rừng và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học để đạt tỷ lệ che phủ rừng ổn định.

c) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; khai thác, sử dụng hợp lý và bền vững không gian, mặt nước, tài nguyên thiên nhiên, xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững.

d) Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và sử dụng tiết kiệm năng lượng; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải, các dự án sử dụng năng lượng mặt trời.

5. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Xây dựng và hoàn thiện Đề án kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cần quán triệt thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Chính phủ tại Công văn số 31/CV-BCĐTKNQ18 ngày 04/01/2025 về việc “giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước để giảm biên chế theo phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy phù hợp với lộ trình thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 178/2024/NQQ-CP của Chính phủ”.

b) Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2026 thực hiện tinh giản được ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026. Khắc phục tình trạng giảm biên chế cơ học, cào bằng, đảm bảo bố trí biên chế phù hợp với từng loại hình tổ chức và từng địa bàn.

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân; xây dựng Chính quyền điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

d) Thực hiện rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022

của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và bảo đảm hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 cần bám sát các giải pháp nêu tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của UBND huyện Châu Thành giai đoạn 2021-2025. Trong đó cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

Các ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THTK, CLP; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và xã hội. Cần tập trung vào nội dung các văn bản như: Luật THTK, CLP năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; THTK,CLP”; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Chương trình số 02/CTr-UBND ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân

tỉnh Sóc Trăng về Chương trình Thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025.

b) Các phòng, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tích cực hơn nữa đối với công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nâng cao nhận thức THPTK, CLP; kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí theo thẩm quyền.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hoá công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

a) Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hoá quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hoá công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát lãng phí.

4. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THPTK, CLP trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công.

Các ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo thực hiện nghiêm việc kê khai, cập nhật, theo dõi đầy đủ tài sản cố định theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; nâng cao chất lượng xây dựng dự toán của các đơn vị, địa phương; thực hiện có hiệu quả các Luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước; tăng tỷ trọng thu các khoản thuế trực thu trong tổng thu ngân sách nhà nước để nâng cao tính bền vững của nguồn thu ngân sách, chủ động cân đối ngân sách nhà nước; cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển; tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định tại các Luật liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư công, giải ngân vốn đầu tư công đang còn bất cập, thiếu đồng bộ, không phù hợp, gây khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn.

Triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư (nếu có) của các dự án khởi công mới để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn; rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu đề xuất và quyết định chủ trương đầu tư, tránh việc đầu tư các dự án không đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư thấp; đổi mới việc phân bổ vốn, tập trung

vốn cho các công trình sắp hoàn thành; thực hiện công khai thông tin các ngành, địa phương, đơn vị có dự án thực hiện chậm so với tiến độ được duyệt, chậm lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh công tác quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn. Có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, trì trệ, gây nhũng nhiễu, tiêu cực, kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

đ) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

Rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, trong đó đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng

lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP. Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó cần chú trọng:

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý và sử dụng đất, trọng tâm là các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm sử dụng đất.

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.

- Quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó chú trọng việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc; không bố trí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công năm 2019 và các văn bản hướng dẫn.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, Thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THTK, CLP, tạo tính lan tỏa sâu rộng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Chương trình về THTK, CLP năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các phòng, ban ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo xây dựng chương trình THTK, CLP năm 2025 của cơ quan, đơn vị mình chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Chương trình về THTK, CLP năm

2025 của huyện được ban hành. Trong chương trình THPTK, CLP của mỗi ngành, mỗi đơn vị cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của từng ngành, đơn vị; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2025 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các phòng, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt các nội dung sau:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi đề xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện chương trình THPTK, CLP năm 2025; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THPTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

3. Trung tâm Văn hoá – Thể thao – Truyền thanh huyện chủ động xây dựng tin, bài để thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan THPTK, CLP.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình của Ủy ban nhân dân huyện về THPTK, CLP và việc xây dựng, ban hành, thực hiện Chương trình THPTK, CLP của các phòng, ban ngành, đoàn thể, địa phương theo kế hoạch.

5. Thời gian gửi báo cáo THPTK, CLP

Định kỳ 06 tháng, 09 tháng và 01 năm, thực hiện sơ kết, tổng kết báo cáo công tác THPTK, CLP theo Đề cương hướng dẫn và biểu mẫu kèm theo Thông tư số 188/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính; biểu đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT- BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính; báo cáo gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch theo thời hạn như sau:

- Báo cáo 06 tháng: Trước ngày 03 tháng 6 năm 2025.
- Báo cáo 09 tháng: Trước ngày 07 tháng 10 năm 2025.

- Báo cáo năm: Trước ngày 05 tháng 02 năm 2026.

Giao phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn chi tiết các nội dung thành phần trong biểu mẫu báo cáo, đảm bảo nội dung báo cáo tổng hợp được thống nhất số liệu; lập danh sách các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo không đúng nội dung hoặc không thực hiện chế độ báo cáo đúng thời hạn yêu cầu gửi về phòng Nội vụ để theo dõi, tham mưu xử lý. Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả THTK, CLP trên địa bàn huyện, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện và Sở Tài chính theo quy định.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- Các đoàn thể huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Kí, CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Hào